

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2019

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt (Ratraco);

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA);

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 như sau:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt nhiệm kỳ 2016-2021 được Đại hội đồng cổ đông bầu ra ngày 18 tháng 4 năm 2016 gồm 3 thành viên:

1. Bà Trần Thị Xuân - Trưởng ban
2. Bà Trần Thị Kim Cúc - Ủy viên
3. Ông Mai Hoàng Long - Ủy viên

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Trong năm 2018, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ratraco như sau:

- Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, việc tuân thủ điều lệ Công ty, tuân thủ các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty.

- Giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao

động... của Công ty; kiểm soát việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Nhìn chung, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ; Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018**

### **1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.**

#### **1.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban giám đốc trong năm 2018.**

- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đồng thời thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy định, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban. Thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh và kịp thời đưa ra các biện pháp giải quyết.

#### **1.2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.**

HĐQT cùng Ban giám đốc đã thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018 đề ra, cụ thể:

- Về chỉ tiêu kế hoạch trong năm đề ra: Doanh thu đạt 361 tỷ đồng, bằng 97,6% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,9 tỷ đồng, bằng 33,9% so với kế hoạch.

- Công ty đã chi trả cổ tức năm 2017 cho tất cả các cổ đông với tỷ lệ 05%/năm.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

Nhìn chung trong năm 2018, HĐQT và Ban giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, tổ chức

kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

## 2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018.

### 2.1. Một số chỉ tiêu trọng yếu.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018	TH 2018	% TH/KH	So với 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	370	361	97,6%	106,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,6	1,9	33,9%	102,1%
3	Cổ tức	%	10%	05%	50%	100%

### 2.2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	52,5	42,8
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	47,5	57,2
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	66,7	77,3
	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	33,3	22,7
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	2,0	3,4
	Nguồn vốn ngắn hạn/ Tổng nguồn vốn	%	54,7	58,3
	Nguồn vốn dài hạn/ Tổng nguồn vốn	%	45,3	41,7
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/ Nợ phải trả)	Lần	1,5	1,3
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,9	0,9
	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - HTK)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,9	0,9
<b>4</b>	<b>Hiệu quả</b>			
	Tỷ suất sinh lời trên Tài sản (ROA)	%	1,1	0,9
	Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3,2	3,9
	Tỷ suất lợi nhuận gộp (LNST/ DT)	%	0,5	0,5

- Về cơ cấu tài sản: Qua bảng trên cho thấy cơ cấu tài sản năm 2018 có sự thay đổi, đầu năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 57,2%, cuối năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 47,5%, tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm 9,7% là chủ yếu do sự sụt giảm tỷ trọng của các khoản phải thu ngắn hạn (-10,0%) cho thấy công tác thu hồi công nợ phải thu năm 2018 đã có sự cải thiện đáng kể. Tỷ lệ tài sản dài hạn cuối năm chiếm 52,5%, so với đầu năm tỷ trọng tài sản dài hạn tăng 9,7% chủ yếu là do sự gia tăng của tỷ trọng chi phí trả trước dài hạn (+7,0%) do chi phí sửa chữa toa xe trong năm tăng so với 2017.

Về cơ cấu nguồn vốn, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn năm 2018 là 66,7%, tỷ trọng giảm 10,6% so với năm 2017, chủ yếu là sự giảm xuống của tỷ trọng vay nợ ngân hàng (-5,0%), tỷ trọng trái phiếu chuyển đổi (-6,0%) do ngày 31/12/2018 công ty hoàn thành chuyển đổi trái phiếu đợt 1, chuyển đổi 50% trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, đây cũng là lý do làm tỷ trọng vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn năm 2018 tăng 10,6% so với năm 2017. Qua biểu trên ta thấy, cơ cấu nguồn vốn năm 2018 đã có sự chuyển dịch tích cực, Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu bằng 2,0 lần, giảm 41,2% so với năm 2017, tài sản dài hạn được đầu tư chủ yếu bằng nguồn vốn dài hạn, đảm bảo an toàn trong cơ cấu tài chính và Công ty chủ động hơn trong việc sử dụng vốn.

- Về khả năng thanh toán: Năm 2018, chỉ tiêu khả năng thanh toán hiện hành là 1,5 lần (lớn hơn 1 lần) và tăng so với năm 2017 còn chỉ tiêu khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh xấp xỉ 1 lần điều đó cho thấy Công ty đã cải thiện đáng kể khả năng thanh khoản.

- Về chỉ tiêu hiệu quả: Năm 2018 các chỉ tiêu về hiệu quả cũng tương tự như năm 2017 tuy nhiên chỉ tiêu ROE giảm thấp hơn so với năm 2017. Ngoài những yếu tố khách quan tác động như sự cố tai nạn nghiêm trọng tàu ASY2 tại ga Núi Thành gây dừng tàu ảnh hưởng đến sản lượng vận chuyển, tăng chi phí (chuyển tải hàng hóa, đền bù hàng hóa hư hỏng, sửa chữa toa xe, nhân công ...); sự cố mưa lũ, sạt đường khu vực các tỉnh miền Trung trong tháng 11 làm dừng và chậm tàu; giá nhiên liệu năm 2018 tăng bình quân trên 28% so với cùng kỳ trong khi giá bán của Công ty bị thị trường điều tiết không thể tăng tương ứng để bù đắp chi phí thì Công ty cần chú ý đến các yếu tố chủ quan như nâng cao công tác quản lý điều hành, tiết giảm các chi phí gián tiếp,...đảm bảo sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.

### **2.3. Báo cáo tài chính năm 2018.**

Ban Kiểm Soát đánh giá cao việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) làm công ty kiểm toán và nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2018 là phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được Công ty thực hiện theo đúng quy định của Công ty đại chúng.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2018:

*ĐVT: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>01/01/2018</b>
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>177.320</b>	<b>203.487</b>
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>84.142</b>	<b>116.473</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	15.492	22.452
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.000	0
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	65.866	92.109
4. Hàng tồn kho	502	1.354
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.282	558
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>93.178</b>	<b>87.014</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.325	1.580
2. Tài sản cố định	52.166	54.417
3. Tài sản dở dang dài hạn	29	0
4. Đầu tư tài chính dài hạn	13.834	14.091
5. Tài sản dài hạn khác	25.824	16.926
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>203.487</b>	<b>203.487</b>
<b>C. Nợ phải trả</b>	<b>118.270</b>	<b>157.272</b>
1. Nợ ngắn hạn	96.909	118.580
2. Nợ dài hạn	21.361	38.692
<b>D. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>59.050</b>	<b>46.215</b>

- Về tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ, tổng số nộp ngân sách Nhà nước của Công ty trong năm 2018 là 26,7 tỷ đồng.

### **3. Thực hiện chế độ với người lao động.**

Năm 2018, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện ký kết Hợp đồng lao động theo đúng quy định của Luật lao động.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV. Có chế độ bồi dưỡng chống nóng cho CBCNV làm việc dưới hiện trường, chế độ phụ cấp độc hại cho người lao động tham gia công việc áp tải vận chuyển xăng dầu, tập huấn công tác

phòng chống cháy nổ, công tác an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV và trang cấp quần áo, thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đúng quy định. Các chế độ phúc lợi khác như: chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, thai sản, ốm đau, ... luôn được Công ty thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác. Ngoài ra Công ty cũng rất quan tâm đến đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất cho người lao động thông qua việc tổ chức các chương trình thăm quan nghỉ mát hè, các phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao.

Năm 2018, thu nhập bình quân của người lao động đạt 8,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 5,9% so với năm 2017.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp như sau:

- Ghi nhận sự cố gắng của ban lãnh đạo công ty cũng như toàn thể CBCNV, Ban kiểm soát nhận thấy Ratraco cần xây dựng lại chính sách tiền lương và đãi ngộ hợp lý, có quy trình tuyển dụng rõ ràng để duy trì đội ngũ nhân viên xuất sắc, củng cố các vị trí chủ chốt và tuyển dụng nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng xu hướng phát triển của Công ty.

- Ratraco cần phát triển mạnh hơn lĩnh vực vận tải Logistics, liên vận quốc tế, đổi mới công nghệ trong hoạt động vận tải hàng hóa để tăng thêm giá trị gia tăng cho mỗi đoàn tàu.

- Ngoài ra một vài hoạt động của công ty cần kiểm soát tốt hơn cụ thể: Công tác an toàn trong vận chuyển hàng hóa, quản trị tốt các chi phí liên quan đến sử dụng container, phương tiện vận tải đường bộ như đầu kéo, rơmooc.

- Tổ chức học tập, nâng cao kiến thức về an toàn vệ sinh lao động và tăng cường công tác giám sát kiểm tra an toàn nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn lao động tại hiện trường.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

**Trần Thị Xuân**